

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 24/2021/TLST-KDTM ngày 28 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH A; địa chỉ trụ sở chính: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Q.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Vũ M, sinh năm 1977; địa chỉ: Khối phố 1, phường A, thành phố T, tỉnh Q. (Giấy ủy quyền ngày 16/11/2021).

- *Bị đơn:* Công ty cổ phần B; địa chỉ trụ sở chính: Số 174 đường L, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn T, chức vụ: Nhân viên kế toán Công ty cổ phần B (Giấy ủy quyền ngày 23/3/2022).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty Cổ phần B có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH A số tiền gạch còn nợ theo Hợp đồng kinh tế số 08/02/2020/HĐKT ngày 24/02/2020 là 332.864.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm ba mươi hai triệu tám trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa trả số tiền trên thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 8.321.600đồng (*Bằng chữ: Tám triệu ba trăm hai mươi một ngàn sáu trăm đồng*) Công ty Cổ phần B tự nguyện chịu. Hoàn lại cho Công ty TNHH A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.090.000 đồng (*Bằng chữ: Mười triệu không trăm chín mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009440 ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP T;
- TAND tỉnh Q;
- Chi cục THADS Tp. T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Bé